

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2023/HS-PT
Ngày: 27/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Thẩm phán: Ông Văn Thanh Gia, Ông Lê Xuân Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt – Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 89/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn H cùng các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Phan Thanh L, Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1998 tại huyện T, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1967 và bà: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1966; Vợ: Đỗ Ngọc A, sinh năm 1998; có 01 người con sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 03/11/2021, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng dao, phăng các loại và chai thủy tinh nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”; Bị bắt tạm giam từ ngày 28/07/2022 đến ngày 09/09/2022 thay thế bằng biện pháp cho “Bảo lãnh”; Bị áp biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

2. Phan Thanh L, sinh năm 2001 tại huyện T, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con bà: Phan Thị Đ, sinh năm 1967;

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt.

3. Lê Phan Đại P, sinh năm 1995 tại huyện T, tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: Thôn L, xã N, Tp. H tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Bình M1, sinh năm 1968 và bà: Phan Thị Hồng H1, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt.

4. Nguyễn Văn N, sinh năm 1998 tại Tp. H tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn L, xã N, Tp. H tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974 và bà: Võ Thị Tuyết N2, sinh năm 1975; Vợ: Đinh Thị Ngọc D, sinh năm 1998; Có 01 người con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt.

5. Nguyễn Văn T, sinh năm 2003 tại Tp. H Bình Định; Nơi cư trú: Thôn L, xã N, TP. H tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974 và bà: Võ Thị Tuyết N2, sinh năm 1975; Vợ: Võ Thị M2, sinh năm: 1994 (chưa đăng ký kết hôn), con: 01 con, 09 tháng tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, kể từ ngày 20/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 12/5/2022, tại quán cà phê “Nga M” thuộc thôn N, xã N, Tp . Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoài P1 đã gặp và xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau với Nguyễn Minh T2. Sau đó, Công an xã N đến mời H và T2 về trụ sở để làm việc.

Đến khoảng 17 giờ 41 phút cùng ngày, Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T cùng một số người bạn khác nghe tin T2 bị đánh và làm rơi chiếc lắc tay tại quán cà phê “Nga M” và bị đưa về trụ sở Công an xã N để làm việc nên cả nhóm đến quán cà phê tìm giúp T2 chiếc lắc tay, sau đó đi đến trụ sở Công an xã N để xem tình hình. Khi đến nơi, P, N và T đi vào bên trong khu vực trụ sở Công an xã thì gặp H. Cả nhóm biết H là người đã đánh T2 nên P, N và T đã lớn tiếng chửi bới, thách thức dẫn đến nhau với H. Thấy vậy, các anh Công an xã N đến can ngăn và yêu cầu những người không liên quan rời khỏi khu vực trụ sở Công an xã. Tuy nhiên, cả hai bên không chấp hành vẫn tiếp tục lao vào đánh nhau. Đến khi, ông Phạm Hồng S - Phó Trưởng Công an xã N dùng súng bắn chỉ thiên thì nhóm của P mới dừng lại bỏ đi ra công viên đối diện trụ sở Công an xã ngồi.

Sau khi bị nhóm của P đánh, Nguyễn Văn H đã gọi điện thoại cho Nguyễn Hoài P1 nhờ đến giúp đánh lại nhóm của P, P1 đồng ý. Sau đó, P1 rủ Phan Thanh L, Nguyễn Phú H2 cùng mình đến trụ sở Công an xã N để đánh lại nhóm của P, L và H2 đồng ý. H2 về nhà lấy 01 cây phăng phát bờ (dài 123cm, phần cán bằng gỗ tre dài 80cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 43cm) đưa cho P1; L lấy 01 cây rựa (dài 62cm, phần cán bằng gỗ tre dài 35cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm) tại nhà của P1 đem theo. Khi đến nơi, H2 dừng xe lại để ở bên hông trụ sở Công an xã N. Thấy nhóm của P1 đến, H chỉ tay về hướng nhóm của P đang ngồi cho P1, L và H2 biết. Lúc này, H2 liền giật lấy cây phăng trong tay P1 chạy lao vào nhóm của P đang ngồi, L và P1 cũng chạy theo sau. Thấy vậy, N bỏ chạy thì bị H2 rượt đuổi theo ném cây phăng sượt vào vùng lưng gây thương tích. Cùng lúc, L cầm rựa rượt đuổi theo chém trúng vào vai P làm P té ngã và cây rựa bị rơi xuống đất, rồi L tiếp tục lao đến dùng tay, chân đánh P, P1 chạy theo sau đến nhặt cây rựa lên và chém liên tiếp 02 cái vào khủy tay của P gây thương tích và làm hỗn loạn ồn cả khu vực. Đến khi người dân xung quanh tri hô, la hét và Công an xã chạy đến thì nhóm của P1 dừng lại bỏ đi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Phan Thanh L, Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/07/2022 đến ngày 09/09/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Phan Đại P 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/5/2023 bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Phan Thanh L kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 28/4/2023 bị cáo Lê Phan Đại P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 27/4/2023 các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện:

Xuất phát từ việc các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoài P1 mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau với Nguyễn Minh T2 và bị đưa về trụ sở Công an xã N để làm việc nên các bị cáo Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T là bạn của T2 đến trụ sở Công an xã N để xem tình hình. Khi biết H là người đã đánh T2 nên P, N và T đã lớn tiếng chửi bới, thách thức dẫn đến đánh nhau với H làm mất an ninh trật tự tại trụ sở Công an xã N. Thấy vậy, các anh Công an xã N đến can ngăn và yêu cầu những người không liên quan rời khỏi khu vực trụ sở Công an xã. Tuy nhiên, cả hai bên không chấp hành vẫn tiếp tục lao vào đánh nhau. Đến khi, ông Phạm Hồng S - Phó Trưởng Công an xã N dùng súng bắn chỉ thiên thì nhóm của P mới dừng lại bỏ đi ra công viên ngồi. Hành vi của các bị cáo Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T đã xâm phạm đến an ninh trật tự tại trụ sở Công an xã N, do đó cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi bị các bị cáo Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T đánh tại trụ sở Công an, bị cáo Nguyễn Văn H đã gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Hoài P1 nhờ đến giúp đánh lại nhóm của P. Bị cáo P1 rủ các bị cáo Phan Thanh L, Nguyễn Phú H2 đi đánh nhau. Các bị cáo đã dùng hung khí rượt đuổi đánh nhóm Lê Phan Đại P gây mất an ninh trật tự tại khu vực Công viên gần trụ sở Công an xã N. do đó cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Phú H2, Phan Thanh L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T đã đến gây mất trật tự trị an tại trụ sở Công an xã N là nơi có nhiệm vụ giữ gìn trật tự trị an cho xã hội. Mặc

dù các bị cáo được các anh Công an đến can ngăn và yêu cầu những người không liên quan rời khỏi khu vực trụ sở Công an xã. Tuy nhiên các bị cáo vẫn không dừng lại mà vẫn tiếp tục lao vào đánh nhau. Chỉ đến khi nghe tiếng súng chỉ thiên thì các bị cáo mới dừng lại. Do đó tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo là rất cao. Mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo đầu khung hình phạt là quá nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Phan Thanh L, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Sau khi bị các bị cáo Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T đánh thì bị cáo Nguyễn Văn H rủ các bị cáo Nguyễn Hoài P1, Nguyễn Phú H2, Phan Thanh L đi đánh lại nhóm của P. Các bị cáo đã dùng hung khí rượt đuổi đánh nhóm Lê Phan Đại P gây mất an ninh trật tự tại khu vực Công viên gần trụ sở Công an xã N. Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án tù như đã tuyên là phù hợp với các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của BLTTHS. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Phú H2, Phan Thanh L, Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1.1 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án. Được trừ thời gian tạm giam từ ngày 28/07/2022 đến ngày 09/09/2022.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Lê Phan Đại P 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Phú H2, Phan Thanh L, Lê Phan Đại P, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSPT.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA Tp. H;
- Cơ quan THAHS Tp. H;
- Chi cục THADS Tp. H;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình